

## MẪU NHÃN VỈ XIN ĐĂNG KÝ



**Ghi chú:** Số lô SX và HD sẽ dập nổi trên vỉ thuốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÔ TÂN LỘC

# MẪU NHÃN CHAI XIN ĐĂNG KÝ

**EACH CAPSULE CONTAINS:**  
DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg  
Excipients q.s.....per 1 capsule

Indication, dosage, instruction and contra-indication:  
See in the leaflet  
Specification: In-house  
Store in a dry place, below 30°C  
Read leaflet carefully before use  
Keep out of reach of children



DONG NAM MANUFACTURING  
TRADING PHARMACEUTICAL CORP

**R<sub>xc</sub>** Thuốc kê đơn

Chai 100 viên nang

## PYRADONA

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg



GMP WHO

**MỖI VIÊN CHỨA:**  
DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg  
Tá dược vừa đủ.....1 viên  
Chỉ định, liều dùng, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: xem tờ hướng dẫn sử dụng.  
Tiêu chuẩn: TCCS  
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng để xa tầm tay trẻ em

SBK: Số Lô SX:  
Ngày SX:  
Hạn dùng:

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM  
Lô 2A, Đường TA - KCN Tân Tạo, RTân Tạo A,  
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

**EACH CAPSULE CONTAINS:**  
DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg  
Excipients q.s.....per 1 capsule

Indication, dosage, instruction and contra-indication:  
See in the leaflet  
Specification: In-house  
Store in a dry place, below 30°C  
Read leaflet carefully before use  
Keep out of reach of children



DONG NAM MANUFACTURING  
TRADING PHARMACEUTICAL CORP

**R<sub>xc</sub>** Thuốc kê đơn

Chai 200 viên nang

## PYRADONA

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg



GMP WHO

**MỖI VIÊN CHỨA:**  
DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg  
Tá dược vừa đủ.....1 viên  
Chỉ định, liều dùng, cách dùng, chống chỉ định và các thông tin khác: xem tờ hướng dẫn sử dụng.  
Tiêu chuẩn: TCCS  
Bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng để xa tầm tay trẻ em

SBK: Số Lô SX:  
Ngày SX:  
Hạn dùng:

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM  
Lô 2A, Đường TA - KCN Tân Tạo, RTân Tạo A,  
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ TẤN LỘC

# MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

CÔNG TY CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ TẤN LỘC



Rx Prescription only

Box of 3 blisters x 10 capsule

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg



MỖI VIÊN CHỨA:

DL-Methionin.....350mg

Cystein hydrochlorid.....150mg

Tà dược vừa đủ.....1 viên

Chỉ định: Miễn dịch, cân bằng, chống chỉ định và các triệu chứng khác xem tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn TCS

Đào quốc: Việt Nam, nhiệt độ dưới 30°C.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay trẻ em

SQR:

Ngày SX:

Hạn dùng:

Số Lô SX:

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

Là 2A, Bàu Lả - KCN Tân Tạo, PTân Tạo A,  
Q. Bình Tân - TP.Hồ Chí Minh - Việt Nam

Rx Thuốc kê đơn

Hộp 3 vỉ x 10 viên nang

# PYRADONA

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg

# PYRADONA

DL-Methionin.....350mg  
Cystein hydrochlorid.....150mg



ĐÔNG NAM

EACH CAPSULE CONTAINS:

DL-Methionin.....350mg

Cystein hydrochlorid.....150mg

Excipients q.s.....per 1 capsule

Indication, dosage, instruction and contra-indication:

See in the leaflet

Specification: In-house

Store in a dry place, below 30°C.

Read leaflet carefully before use

Keep out of reach of children



ĐÔNG NAM MANUFACTURING  
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

# MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

CÔNG TY CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

TÔNG GIÁM ĐỐC



VÕ TẤN LỘC





Rx Thuốc kê đơn

**PYRADONA**

Đề xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

**THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG CỦA THUỐC:**

*Mỗi viên nang cứng chứa:*

*Thành phần hoạt chất:*

DL-Methionin.....350 mg

Cystein hydroclorid.....150 mg

*Thành phần tá dược:*

Primellose, Talc, Silicon dioxyd (Syloid AL 1FP), Magnesi stearat.

**DẠNG BÀO CHẾ:**

Viên nang cứng số 0, nắp màu nâu đỏ - thân màu vàng bên trong chứa bột thuốc màu trắng đến trắng ngà.

**CHỈ ĐỊNH:**

Hỗ trợ điều trị chứng rụng tóc nội tiết tố androgen.

**CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG:**

Cách dùng:

Thuốc được dùng bằng đường uống. Nên dùng cùng bữa ăn

Liều lượng:

Chỉ dùng cho người lớn: 4-6 viên/ngày, chia 2-3 lần.

Thời gian điều trị: 1 tháng

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

Quá mẫn với DL-methionin, cystein hydroclorid, hoặc với bất kỳ thành phần nào khác của thuốc.

Nhiễm toan chuyển hóa.

Homocystin niệu (rối loạn chuyển hóa acid amin di truyền).

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:**

Thuốc có thể làm trầm trọng tình trạng bệnh não gan có từ trước ở những bệnh nhân suy gan.

Thận trọng khi dùng thuốc cho bệnh nhân suy gan và suy thận.

**SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

*Phụ nữ có thai:* Không có dữ liệu về việc sử dụng DL-methionin/cystein hydroclorid ở phụ nữ có thai.

Cần thận trọng khi dùng thuốc ở phụ nữ có thai. Chỉ nên dùng nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

*Phụ nữ cho con bú:* Không có dữ liệu về việc sử dụng DL-methionin/cystein hydroclorid ở phụ nữ cho con bú. Cần thận trọng khi dùng thuốc ở phụ nữ cho con bú.

**ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Không có thông tin.

**TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:**

Dữ liệu hiện có cho thấy không có tương tác có ý nghĩa lâm sàng.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:**

Các biến cố bất lợi được báo cáo hậu mại được trình bày dưới đây. Tần suất không xác định (không thể ước tính từ dữ liệu hiện có).

*Rối loạn chung*

Bồn chồn, lo lắng

Đau đầu

*Rối loạn tiêu hóa*

Buồn nôn, tiêu chảy, đau bụng.

Các tác dụng không mong muốn trên đây phần lớn là vừa phải và thoáng qua.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Không có trường hợp quá liều được báo cáo. Quá liều có thể dẫn đến trầm trọng thêm các tác dụng không mong muốn (buồn nôn, nôn và khó chịu), trong trường hợp này cần điều trị triệu chứng.

**ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:**

Nhóm dược lý: Thuốc giảm tiết bã

Mã ATC: D11AX

Sự kết hợp của 2 acid amin chứa lưu huỳnh: methionin và cystein.



Cung cấp cystin, acid amin chứa lưu huỳnh được hình thành bởi hai phân tử cystein, thành phần chủ yếu của keratin ở tóc, móng và vitamin B6, yếu tố sử dụng cystin.

Một nghiên cứu in vitro đánh giá ảnh hưởng của chế độ dinh dưỡng đến sự hình thành nang tóc ở người cho thấy tỷ lệ tăng trưởng nang, tổng hợp protein và đường kính của sợi tóc, phụ thuộc vào sự có mặt của cystin. Trên thực tế, việc giảm nồng độ cystein trong nang tóc dẫn đến giảm tốc độ tăng trưởng và đường kính của sợi tóc phụ thuộc nồng độ cystein.

Một nghiên cứu về nồng độ cystin trong bầu nhú tóc và thân tóc ở người tình nguyện khỏe mạnh, cho thấy sự kết hợp của cystine trong bầu nhú tóc. Những kết quả này không tương ứng với cải thiện tình trạng trên lâm sàng.

**Methionin**

L-Methionin là chất cung cấp lưu huỳnh có tác dụng ngăn ngừa các rối loạn về tóc, da và móng, ảnh hưởng đến nang tóc và thúc đẩy sự phát triển của tóc.

**ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

Không có thông tin.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Vi 10 viên; hộp 3 vi; hộp 6 vi và hộp 10 vi.

Chai 100 viên; chai 200 viên.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN, HẠN DÙNG, TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC:**

**Điều kiện bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Thuốc sản xuất theo TCCS.**

**TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC:**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM**

Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Q. Bình Tân - TP.Hồ Chí Minh - Việt Nam

ĐT: (024) 7541748, 7541749; FAX: (024) 7541750.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI  
DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM**

**Tổng Giám Đốc**



**VÕ TẤN LỘC**